

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BA ĐỒN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2021/QĐST-TCDS

*Ba Đồn, ngày 04 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 13; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” và điểm d điều 1.3 Phần 1, Mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2021/TLST-TCDS ngày 30 tháng 7 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương V;

Địa chỉ: 198 đường T, quận H, thành phố H;

Người đại diện theo pháp luật: ông Nghiêm Xuân Th - Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Thanh B - Giám đốc chi nhánh Quảng Bình;

Người đại diện theo ủy quyền lại tham gia tố tụng: ông Võ Thanh T - Phó Giám đốc Chi nhánh Quảng Bình

Địa chỉ: số 01C Tr, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Bị đơn: ông Hoàng Văn T, sinh năm 1990 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1992;

Địa chỉ: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Số tiền ông Hoàng Văn T và bà Hoàng Thị L còn nợ Ngân hàng TMCP Ngoại thương V theo Hợp đồng cho vay từng lần trung và dài hạn số 152/2017/VCB.QB ngày 05/7/2017 tính đến hết ngày 25/10/2021 là 1.297.089.567 đồng (*một tỷ, hai trăm chín mươi bảy triệu, không trăm tám mươi chín nghìn, năm trăm sáu mươi bảy đồng*); trong đó bao gồm: dư nợ gốc là 990.166.813 đồng, nợ lãi là 266.324.384, lãi chậm trả là 40.597.406 đồng.

2.2. Cam kết trả nợ: Ông Hoàng Văn T và bà Hoàng Thị L chịu trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ nói trên và số tiền lãi phát sinh cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam theo lộ trình như sau: chậm nhất đến 31/12/2021, trả số tiền 65.000.000 đồng (Số tiền này có được từ việc được nhận hỗ trợ 01 chuyển tiền dầu của Nhà nước đối với tàu cá); từ năm 2022 trở đi: mỗi năm trả số tiền 130.000.000 đồng (Số tiền này có được từ việc được nhận hỗ trợ 02 chuyển tiền dầu của Nhà nước đối với tàu cá), các quý 2 và 3 hàng năm trả số tiền 15.000.000 đồng/quý; việc trả nợ chậm nhất vào ngày 30 của tháng cuối quý.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông T và bà L vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo cam kết nêu trên thì Ngân hàng TMCP Ngoại thương V có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp đã cam kết để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là 01 tàu cá biển kiểm soát QB 98122TS giấy chứng nhận đăng ký số 80029 do Chi cục Thủy sản Quảng Bình cấp ngày 31/5/2018.

2.4. Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (28/10/2021) cho đến khi thanh toán hết nợ gốc, ông Hoàng Văn T và bà Hoàng Thị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2.5. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 25.456.000 đồng (*hai mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi sáu nghìn đồng*).

Ngày 26/10/2021, ông Hoàng Văn T và bà Hoàng Thị L có Đơn xin giảm án phí, được chính quyền địa phương xác nhận; lý do: hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện nghề biển mất mùa, những năm gần đây cả nước bị dịch bệnh Covid - 19 khiến cá mất giá, không thể tiêu thụ được. Xét thấy đơn trình bày của ông T và bà L là đúng sự thực, việc gia đình ông bà gặp khó khăn do dịch bệnh là sự kiện bất khả kháng nên ông bà đủ điều kiện được giảm 50% mức án phí phải nộp; vì vậy, số tiền án phí sơ thẩm phải nộp là 12.728.000 đồng (*mười hai triệu, bảy trăm hai mươi tám nghìn*). Ông T và bà L chưa nộp án phí sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Ngoại thương V không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 22.146.547 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị

xã Ba Đồn theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002344 ngày 30/7/2021.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THA dân sự thị xã Ba Đồn;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Phan Anh Đức**